

BÁO CÁO

**tổng kết thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo”
giai đoạn 2016-2020 và nhiệm vụ đến năm 2025**

I- KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Những năm qua, thực hiện công tác dân vận của hệ thống chính trị trong tỉnh có những thuận lợi cơ bản, Trung ương Đảng, Chính phủ tiếp tục ban hành nhiều chủ trương tiếp tục khẳng định tầm quan trọng của công tác dân vận và tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác dân vận, trong đó có Phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Ban Bí thư ban hành Kết luận số 43-KL/TW, ngày 07-01-2019 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03-6-2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới, trong đó có việc “...*Đẩy mạnh Phong trào thi đua Dân vận khéo*”; Chính phủ ban hành Kế hoạch phối hợp thực hiện “Năm dân vận chính quyền” 2018, 2019; Đảng ủy Bộ Công an ban hành Kế hoạch số 56-KH/ĐUCA, ngày 24-7-2017 về thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2017-2020; Ban Dân vận Trung ương hằng năm ra kế hoạch hướng dẫn tiếp tục thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo”⁽¹⁾, đặc biệt năm 2020 xác định chủ đề công tác dân vận là “Năm dân vận khéo”;... Từ đó, có sự tác động tích cực đến các bộ ngành, địa phương quan tâm thực hiện công tác dân vận và Phong trào thi đua “Dân Vận khéo” (gọi tắt là Phong trào thi đua) trong hệ thống chính trị.

Tỉnh ủy hằng năm đều đề ra chương trình chỉ đạo công tác dân vận, thực hiện Phong trào thi đua; quan tâm chỉ đạo sơ kết, tổng kết, khen thưởng khuyến khích những tổ chức, cá nhân thực hiện tốt công tác dân vận. Qua đó, nhận thức, trách nhiệm trong hệ thống chính trị về công tác dân vận có nhiều chuyển biến tích cực; việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua dần trở thành nền nếp, thường xuyên và ngày càng thiết thực, huy động cả hệ thống chính trị và xã hội tham gia thực hiện, đóng góp tích cực vào kết quả thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của địa phương, đơn vị, cơ sở, tháo gỡ được nhiều khó khăn, nhất là trong xây dựng nông thôn mới.

¹ Kế hoạch số 771-KH/BDVTW, ngày 08-3-2017 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo” năm 2017; Kế hoạch số 1273-KH/BDVTW, ngày 12-10-2017 về tổ chức cuộc thi báo chí viết về tấm gương “Dân vận khéo”, giai đoạn 2017-2020; Kế hoạch số 06-KH/BDVTW, ngày 19-2-2020 về việc thực hiện “Năm Dân vận khéo” 2020.

II- KẾT QUẢ TRIỂN KHAI, QUẢN TRIỆT

1. Công tác triển khai, quản triệt

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Công văn số 80-CV/TU, ngày 11-3-2016 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2016-2020; đồng thời, ra Quyết định số 217-QĐ/TU, ngày 16-3-2016 về thành lập Ban Chỉ đạo Phong trào thi đua cấp tỉnh⁽²⁾ để tham mưu giúp Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện. Ban Chỉ đạo tỉnh xây dựng quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ thành viên phụ trách địa bàn; ban hành Kế hoạch số 02-KH/BCĐ, Hướng dẫn số 03-HD/BCĐ, ngày 15-4-2016 để chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện, đồng thời chọn huyện Gò Quao làm điểm chỉ đạo thực hiện. Theo yêu cầu nhiệm vụ, hằng năm Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo và uốn nắn việc thực hiện, kịp thời kiện toàn, bổ sung Ban Chỉ đạo đáp ứng yêu cầu hoạt động; Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, biên soạn tài liệu hướng dẫn, tập huấn chuyên đề “Dân vận khéo”; phối hợp với ban chỉ đạo các huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức 20 lớp tập huấn hướng dẫn nội dung, phương thức thực hiện Phong trào thi đua và xây dựng mô hình, điển hình “Dân vận khéo”, có 1.362 lượt cán bộ tập huấn⁽³⁾; gắn với tập huấn nghiên cứu Đề tài khoa học cấp tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã tổ chức 6 lớp tập huấn tại 6 ấp, khu phố (điểm nghiên cứu đề tài), có 300 cán bộ chuyên trách và không chuyên trách xã, phường và ấp, khu phố tham dự; một số địa phương⁽⁴⁾ đã chủ động phối hợp với Ban Chỉ đạo tỉnh tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho thành viên ban chỉ đạo và chủ thể mô hình.

Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trong hệ thống chính trị và xã hội về công tác dân vận, về “Dân vận khéo” được các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội và lực lượng vũ trang quan tâm thực hiện; chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận⁽⁵⁾, nhất là nội dung có liên quan về Phong trào thi đua cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, cán bộ chiến sĩ lực lượng vũ trang. Mặt trận và các đoàn thể chính trị-xã hội phát huy vai trò nòng cốt trong hoạt động, tuyên truyền vận động trong đoàn viên, hội viên, người lao động, các cá nhân tiêu biểu và người có uy tín trong đồng bào dân tộc, các tổ chức tôn giáo, các doanh nghiệp, mạnh thường quân tham gia thực hiện.

² Cơ cấu thành viên ban chỉ đạo gồm: Phó Bí thư thường trực làm Trưởng ban, trưởng ban dân vận cấp ủy làm phó trưởng ban thường trực, đồng chí phó chủ tịch ủy ban nhân dân làm phó ban; các thành viên cơ cấu lãnh đạo ban dân vận, tuyên giáo, các đoàn thể, công an, quân sự.. một số địa phương cơ cấu phó bí thư đảng ủy cơ sở làm thành viên; ban chỉ đạo mỗi cấp có tổ thư ký hoặc tổ giúp việc cho ban chỉ đạo.

³ Thành phần lớp tập huấn là thành viên ban chỉ đạo Phong trào thi đua “Dân vận khéo” các cấp; trưởng khối, phó khối, lãnh đạo UBND xã, phường, thị trấn.

⁴ Huyện Châu Thành mở 02 lớp, huyện Gò Quao tổ chức 01 lớp có hơn 200 cán bộ tập huấn, hướng dẫn thành viên ban chỉ đạo và chủ thể mô hình.

⁵ Chỉ đạo tiếp tục tổ chức quán triệt Chương trình hành động số 40-CTr/TU, ngày 27-8-2013 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định số 09-QĐ/TU, ngày 13-10-2010 cụ thể hóa thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị và Kế hoạch số 12-KH/TU, ngày 25-4-2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 114-KL/TW của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp.

Các huyện, thành ủy và đảng ủy cơ sở sau khi tiếp thu các văn bản của tỉnh đã thành lập ban chỉ đạo, cơ cấu thành viên cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đồng thời ban hành quy chế làm việc của ban chỉ đạo cùng cấp và ban hành kế hoạch cụ thể hóa chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, quán triệt thực hiện. Duy trì tốt hợp ban chỉ đạo gắn với nội dung họp báo, hội nghị sơ kết công tác dân vận định kỳ có đánh giá quá trình thực hiện Phong trào thi đua.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội đã thể hiện tốt vai trò nòng cốt trong thực hiện Phong trào thi đua, có văn bản chỉ đạo thực hiện Phong trào thi đua theo hệ thống ngành, định hướng, chỉ đạo nội dung xây dựng mô hình, đoàn thể cơ sở phân công cán bộ chỉ đạo, theo dõi, chăm bồi, nuôi dưỡng mô hình, từ đó tỷ lệ mô hình trong khối đoàn thể chính trị-xã hội, hội quần chúng được công nhận chiếm đến 49,1% so tổng số mô hình, thể hiện vai trò nòng cốt trong công tác dân vận, trong đó đáng biểu dương là hệ thống Hội Liên hiệp phụ nữ có số mô hình, chiếm cao nhất trong các tổ chức chính trị-xã hội (*phụ lục kèm theo*).

Nhìn chung, qua triển khai, quán triệt nhận thức của các cấp ủy, cán bộ, đảng viên về công tác dân vận được nâng lên, tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị, tác động đến các giai tầng xã hội tích cực tham gia Phong trào thi đua, đã có nhiều tập thể và cá nhân đăng ký thực hiện. Ban chỉ đạo từng cấp phát huy được tinh thần, trách nhiệm trong tham mưu, đề xuất, hướng dẫn việc thực hiện; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội đã thể hiện vai trò nòng cốt trong thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với các cuộc vận động, các phong trào thi đua theo ngành dọc phát động, nhất là chỉ đạo xây dựng mô hình, điển hình tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Tuy nhiên, một số cấp ủy, người đứng đầu của cơ quan, đơn vị, địa phương chưa quan tâm đúng mức đến tác dụng Phong trào thi đua, nên việc cụ thể hóa, chỉ đạo thực hiện còn chậm; công tác tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên hiểu và tham gia Phong trào thi đua còn hạn chế. Một số thành viên ban chỉ đạo chưa phát huy hết tinh thần trách nhiệm, chưa sâu sát trong chỉ đạo; chưa làm tốt vai trò tham gia chỉ đạo với ban chỉ đạo cùng cấp và chỉ đạo theo hệ thống ngành thực hiện tốt Phong trào thi đua; vai trò chủ động của ban chỉ đạo các cấp từng lúc còn hạn chế, trông chờ vào sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

2. Công tác kiểm tra, khảo sát thực hiện Phong trào thi đua

Xác định công tác kiểm tra, khảo sát là một trong những nội dung quan trọng quyết định đến chất lượng, hiệu quả của việc tổ chức, triển khai thực hiện Phong trào thi đua; từng thời điểm ban chỉ đạo ban hành kế hoạch kiểm tra, khảo sát, hướng dẫn, uốn nắn trong chỉ đạo thực hiện Phong trào thi đua, Ban Chỉ đạo tỉnh đã tổ chức 02 cuộc kiểm tra, khảo sát trực tiếp 35 cấp ủy, ban chỉ đạo các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy⁶. Ngoài ra, hằng năm còn lồng ghép

⁶ Kiểm tra 01 cuộc, 15 cơ quan, đơn vị như: Ban Thường vụ Đảng ủy xã Định An, Ban Thường vụ Đảng ủy Bệnh viện Đa khoa huyện Gò Quao; Ban Thường vụ Đảng ủy xã Tân Hiệp A, Chi ủy chi bộ Văn phòng HĐND-UBND huyện Tân Hiệp; Ban Thường vụ Đảng ủy xã Mỹ Lâm, Ban Thường vụ Đảng ủy Công an huyện Hòn Đất; Ban Thường vụ Đảng ủy Thị trấn Thứ 11, Ban Thường vụ Đảng ủy Bệnh viện Đa khoa huyện An Minh; Ban Thường vụ Đảng ủy phường An Bình, Chi ủy Chi bộ Văn phòng HĐND-UBND thành phố Rạch Giá; Ban Thường vụ Đảng ủy

với các cuộc khảo sát công tác dân vận, các đợt công tác cơ sở để nắm tình hình và hướng dẫn việc thực hiện, qua đó giúp cấp ủy cơ sở và các chủ thể mô hình, điển hình (gọi chung là mô hình) tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Hằng năm ban chỉ đạo cấp cơ sở đều tổ chức khảo sát thẩm định việc thực hiện mô hình, qua đó kịp thời uốn nắn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện⁷. *Tuy nhiên*, công tác kiểm tra, khảo sát chưa được thường xuyên nên việc nhắc nhở, uốn nắn, hướng dẫn thực hiện Phong trào từng lúc chưa kịp thời.

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả phát động đăng ký

Việc thực hiện quy trình đăng ký mô hình “Dân vận khéo” từng bước đi vào nền nếp theo hướng dẫn, mô hình đăng ký cấp cơ sở được phát động đăng ký hằng năm, lựa chọn những mô hình tiêu biểu đăng ký cấp trên cơ sở và cấp tỉnh theo định kỳ. Kết quả 5 năm có 7.995 mô hình đăng ký cấp cơ sở, trong đó 2.692 mô hình đăng ký cấp huyện và tương đương, 976 mô hình đăng ký cấp tỉnh (*kèm theo phụ lục tổng hợp*).

Thực hiện chủ trương của Đảng ủy Bộ Công an, từ năm 2017 tất cả các mô hình trong hệ thống Công an trong tỉnh đã chuyển giao quản lý việc đăng ký thực hiện thống nhất theo ngành. Toàn tỉnh có 374 mô hình của lực lượng công an đăng ký cấp cơ sở, trong đó 130 mô hình đăng ký cấp trên cơ sở, 130 mô hình đăng ký cấp tỉnh.

Nhìn chung, phần lớn các mô hình đăng ký thực hiện mang lại hiệu quả tích cực, từng năm mở rộng nội dung và quy mô thực hiện, phát huy tốt tác dụng, có sức lan tỏa; số lượng mô hình “Dân vận khéo” hằng năm đều tăng, chất lượng ngày càng nâng lên. Việc lựa chọn nội dung đăng ký xây dựng mô hình có chú ý lựa chọn những lĩnh vực còn khó khăn, nhiệm vụ cấp ủy, chính quyền đang tập trung chỉ đạo, đồng thời kết hợp xây dựng mô hình “Dân vận khéo” gắn với các phong trào thi đua khác đang được nhân rộng và có sức lan tỏa trong thời gian qua.

Tuy nhiên, việc đăng ký xây dựng mô hình, điển hình “Dân vận khéo” còn lúng túng, phần lớn trễ thời gian theo quy định, một số mô hình chọn nội dung đăng ký thực hiện chưa rõ ràng, chưa thiết thực, khó lan tỏa; việc đăng ký xây dựng mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trong lĩnh vực y tế, hòa giải ở cơ sở, an ninh trật tự,... còn ít; số lượng mô hình trong hệ thống khối đảng chiếm tỷ lệ thấp; nhiều nơi chưa kịp thời hướng dẫn bổ sung cho đăng ký đặt cách đối với những mô hình “Dân vận khéo” tham gia phòng, chống dịch Covid-19; một số nơi chưa quan tâm chỉ đạo chấn chỉnh việc lựa chọn nội dung xây dựng mô hình sát với nhiệm vụ được giao, từ đó có những mô hình chưa thật sự tác động đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

xã Long Thạnh, Ban Thường vụ Đảng ủy Ban Chỉ huy Quân sự huyện Giồng Riềng; Ban Thường vụ Đảng ủy Sở Tài nguyên-Môi trường; Ban Thường vụ Đảng ủy Bệnh viện Đa khoa, Chi ủy Chi bộ Khoa khám bệnh thuộc Đảng ủy Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Khảo sát 01 cuộc, 20 lượt ban chỉ đạo huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc.

⁷ Châu Thành, Phú Quốc, Rạch Giá, Vĩnh Thuận, Kiên Hải, Giồng Riềng, U Minh Thượng, Gò Quao...

2. Kết quả thẩm định công nhận

Ban chỉ đạo các cấp đã thành lập 37 tổ thẩm định kết quả thực hiện mô hình đúng theo quy trình, thủ tục hướng dẫn, báo cáo ban chỉ đạo cùng cấp xem xét quyết định công nhận. Ban Chỉ đạo tỉnh tổ chức thẩm định 985⁽⁸⁾ mô hình đăng ký cấp tỉnh, trong số thẩm định trực tiếp 180 mô hình tiêu biểu đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng, kết quả đề nghị công nhận đạt tiêu chí “Dân vận khéo” cấp tỉnh 825 mô hình, chiếm 83,7% so tổng số đăng ký (*kèm theo phụ lục*). Đối với ban chỉ đạo các huyện, thành ủy, đảng ủy và cơ sở tiến hành thẩm định, khảo sát thực tế các mô hình đăng ký theo từng cấp; kết quả có 6.360⁽⁹⁾ mô hình được công nhận đạt tiêu chí “Dân vận khéo” cấp cơ sở năm 2020, chiếm 79% so với tổng số đăng ký; có 2.158 mô hình, được công nhận đạt tiêu chí “Dân vận khéo” cấp huyện và tương đương, chiếm 80,1% so với tổng số đăng ký (*kèm theo phụ lục*). Trong đó mô hình đăng ký các cấp trong hệ thống công an được công nhận chiếm 91,5%.

Nhìn chung, công tác thẩm định, bình xét công nhận mô hình có chú trọng chất lượng, hiệu quả của mô hình được công nhận “Dân vận khéo” phát huy tốt tác dụng, lan tỏa đến nhiều địa phương, cơ sở; phương pháp thẩm định, bình xét, công nhận khá chặt chẽ, dân chủ, công khai, cấp giấy chứng nhận kịp thời.

Tuy nhiên, công tác thẩm định công nhận các mô hình nhiều nơi thực hiện còn chậm so với thời gian quy định, một số cơ sở tổ chức bình xét chưa bám sát theo hướng dẫn, thực hiện thiếu chặt chẽ, có những mô hình được công nhận nhưng tính thuyết phục chưa cao.

3. Tác dụng của mô hình trên các lĩnh vực

3.1. Lĩnh vực kinh tế: Những mô hình, điển hình trong lĩnh vực này đã tạo thành phong trào trong phát triển sản xuất. Nâng cao nhận thức và thay đổi tập quán sản xuất của người dân, trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; sản xuất kinh doanh, giúp nhau giảm nghèo, khuyến khích sản xuất, làm giàu chính đáng; tập huấn, bồi dưỡng về chăn nuôi, trồng trọt, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nông dân; thay đổi phương thức sản xuất từ đơn lẻ sang tổ hợp tác, hợp tác xã, từ độc canh sang luân canh tổng hợp, tận dụng khai thác, phát huy tiềm năng, lợi thế để mang lại hiệu quả kinh tế cao, tăng thu nhập cho hộ gia đình.

Điển hình như: Mô hình *khéo vận động nâng cao chất lượng hợp tác xã kiểu mới* của xã Định Hòa, huyện Gò Quao, hiệu quả mô hình đem lại năng suất lúa tăng hơn cách làm truyền thống, chi phí giảm khoảng 01 triệu đồng/ha, sau khi thu hoạch trừ chi phí, lợi nhuận trên 453 triệu/vụ; ngoài ra, hợp tác xã chung tay cùng địa phương xây dựng các công trình phúc lợi như: xây 01 cây cầu giao thông nông thôn trị giá 66 triệu đồng, hỗ trợ cất 01 căn nhà cho hộ nghèo trị giá 21 triệu đồng, hỗ trợ cất 02 căn nhà cho người già neo đơn và nhà dân bị cháy; hợp tác xã là một trong số điển hình mang tính hiệu quả về mặt kinh tế, góp phần nâng cao đời sống người dân ở địa phương.

⁸ Trong đó tăng thêm 08 mô hình đạt cách so với đăng ký.

⁹ Thiếu số liệu công nhận mô hình cấp cơ sở, cấp trên cơ sở thuộc Đảng ủy Khối CCQ-DN tỉnh.

Mô hình *khéo vận động hội viên thành lập hợp tác xã trồng hoa màu hỗ trợ phát triển kinh tế* của Hội Nông dân phường Vĩnh Thông, thành phố Rạch Giá; ban đầu thành lập Chi hội trồng huệ, qua 5 năm thực hiện, các hộ trồng huệ đã đầu tư dàn phun tự động, giảm bớt chi phí nhân công trong sản xuất, sau khi thu hoạch trừ chi phí lãi khoảng 25 đến 30 triệu/1.000m²/vụ, cao gấp 7 lần so với sản xuất lúa; từ những hiệu quả của mô hình mang lại, Chi hội mở rộng thêm diện tích trồng hoa màu, cây ăn trái; đồng thời thành lập Hợp tác xã trồng rau an toàn Thành Công khu phố 6, phường Vĩnh Thông, với diện tích 5ha. Nhìn chung, đời sống của thành viên hợp tác xã từng bước vươn lên khá giàu, xây dựng nhà ở khang trang, có hộ mua thêm đất sản xuất như: Hộ ông Phùng Văn Dòng, Nguyễn Hữu Văn, Phạm Văn Cường, Đặng Văn Cường, Phạm Văn Thịnh, Phạm Hồng Phương.

Mô hình *khéo vận động và nâng cao chất lượng hoạt động hợp tác xã nuôi trồng thủy sản* của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Kiên Hải, khi chưa xây dựng mô hình trên địa bàn huyện chưa có hợp tác xã; qua 5 năm thực hiện đã nhân rộng thành lập thêm 5 hợp tác xã nuôi trồng thủy sản, có 83 hộ là thành viên. Mô hình hoạt động rất có hiệu quả, sau khi thu hoạch trừ chi phí, lợi nhuận gần 9 tỷ đồng.

Ngoài ra, từng tổ chức đoàn thể có cách làm hay khác nhau để vận động trong tổ chức cùng nhau hỗ trợ vượt qua khó khăn bằng các hình thức góp vốn xoay vòng theo vụ lúa, theo định kỳ hàng tháng, quý để giúp nhau mở rộng diện tích sản xuất phát triển kinh tế, mua sắm vật dụng gia đình; điển hình như: Mô hình *khéo vận động hội viên, nhân dân góp vốn xoay vòng theo mùa vụ* của Hội Nông dân xã Kiên Bình, huyện Kiên Lương; mô hình *khéo vận động hội viên phụ nữ thành lập tổ dân đối công* của Chi hội Phụ nữ ấp Đặng Văn Do, xã Thạnh Yên, huyện U Minh Thượng; mô hình *khéo vận động nông dân sản xuất lúa chất lượng cao* của Chi hội Nông dân ấp Phạm Đình Nông, xã Thạnh Hưng, huyện Giồng Riềng...

Hiệu quả của các mô hình đã góp phần tăng trưởng kinh tế của địa phương. Tính đến cuối năm 2019, tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh đạt 7,3% (năm 2016 đạt 6,57%), thu nhập bình quân đầu người đạt 2.338 USD/người/năm (tăng 632 USD/người/năm so với năm 2016), tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giảm đáng kể (năm 2016, 8,53% giảm xuống còn 2,69 % năm 2019).

3.2. Lĩnh vực văn hóa-xã hội: Chiếm tỷ lệ cao nhất trong các lĩnh vực, mô hình đã huy động được sức mạnh và quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội cùng tham gia; nhiều mô hình đã có cách làm khéo vận động nhiều tổ chức, cá nhân đóng góp tiền, vật chất, ngày công lao động, làm tốt công tác từ thiện, xã hội; nhiều mô hình mang tính giáo dục người dân nâng cao ý thức cộng đồng, tham gia bảo hiểm y tế, giữ gìn vệ sinh môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, thu gom rác thải, chăm sóc sức khỏe, giải quyết việc làm, xây dựng giao thông nông thôn, trong đó vận động người dân trong công tác giải phóng mặt bằng xây dựng nông thôn mới.

Điển hình như: Mô hình *khéo vận động công tác xã hội từ thiện xây dựng nông thôn mới* của xã Vĩnh Bình Nam, huyện Vĩnh Thuận; mô hình *khéo vận động*

xây dựng cầu bê tông theo tiêu chí nông thôn mới của xã Vân Khánh Tây, huyện An Minh; mô hình khéo vận động các cơ sở tôn giáo vận động nhân dân tham gia bảo vệ môi trường của Mặt trận Tổ quốc xã Tân Hiệp A, huyện Tân Hiệp; mô hình Mặt trận Tổ quốc cùng các tôn giáo chung tay chăm lo cho người nghèo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện An Minh; mô hình khéo duy trì nâng cao hiệu quả Bếp ăn từ thiện phục vụ bệnh nhân nghèo của Bệnh viện Đa khoa huyện Châu Thành...

Qua triển khai thực hiện với những cách làm hay, mô hình hiệu quả đã tạo chuyển biến quan trọng về nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và người dân chung tay xây dựng nông thôn mới, hầu hết mô hình trong lĩnh vực này đang được nhân rộng và có sức lan tỏa ở các huyện; điển hình một số huyện như: Mô hình *khéo vận động hội viên góp vốn xoay vòng mua bảo hiểm y tế* của Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hà Tiên, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Tân Hiệp, Chi hội Phụ nữ ấp An Hòa, xã An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng⁽¹⁰⁾ có cách làm hay, sáng tạo trong cách vận động mua bảo hiểm y tế cho hộ gia đình khó khăn; từ những kết quả thực hiện mô hình cho thấy, cán bộ ở cơ sở vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế phải nắm chặt đối tượng, phải nắm rõ người dân đang sinh sống trên địa bàn, người đi làm ăn xa và tuyên truyền những người dân nào chủ quan không mua bảo hiểm y tế, khi bệnh hiểm nghèo, chi phí điều trị cao, gia đình không có khả năng chi trả.

Mô hình *khéo vận động điện chiếu sáng đường nông thôn* của Xã đoàn Cửa Dương, huyện Phú Quốc; Xã đoàn Thủy Liễu, huyện Gò Quao; Xã đoàn Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, Huyện đoàn Tân Hiệp⁽¹¹⁾. Kết quả từ các mô hình đem lại cho thấy công tác tuyên truyền vận động bà con nhân dân tích cực tham gia đóng góp vì lợi ích chung của cộng đồng, phát huy hiệu quả thiết thực, an toàn cho người tham gia giao thông về đêm, hạn chế tình hình trộm cắp, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn, góp phần quan trọng vào mục tiêu xây dựng nông thôn mới ở địa phương...

Từ những việc làm thiết thực của nhiều tập thể, cá nhân trong lĩnh vực văn hóa, xã hội đã khơi dậy tinh thần trách nhiệm, những nghĩa cử cao đẹp của cộng đồng dân cư góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, xây dựng tình làng nghĩa xóm, tinh thần tương thân tương ái, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau ở cộng đồng dân cư như: Mô hình *viên thuốc nghĩa tình* của Ban Quân y-Bệnh xá, Phòng Hậu cần, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; mô hình *Ngày thứ bảy không nghỉ* của

¹⁰ Qua 5 năm thực hiện Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hà Tiên đã hỗ trợ cho 337 hộ được 1.030 thẻ bảo hiểm y tế. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Tân Hiệp thành lập được 89 tổ tiết kiệm mua bảo hiểm y tế, bình quân hàng năm hỗ trợ trên 30.000 thẻ bảo hiểm y tế. Chi hội ấp An Hòa, xã An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng thành lập được 08 tổ phụ nữ góp vốn xoay vòng mua bảo hiểm y tế, hỗ trợ được 153 thẻ bảo hiểm y tế cho hộ gia đình khó khăn.

¹¹ Qua 5 năm thực hiện Xã đoàn Cửa Dương, huyện Phú Quốc đã khéo vận động thực hiện 17 công trình chiếu sáng nông thôn trên địa bàn các ấp, chiều dài 7.650m, tổng kinh phí 356 triệu đồng, với 267 bóng đèn. Xã đoàn Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành khéo vận động thực hiện chiều dài 2,4km, bố trí 96 trụ đèn đường, có điểm treo cờ Tổ quốc, mỗi trụ cách 25m, bố trí 01 bóng đèn. Xã đoàn Thủy Liễu, huyện Gò Quao khéo vận động được 446/446 hộ trên 02 tuyến Thanh Gia-Thủy Liễu và tuyến ấp Phước Tiền, mắc bóng đèn chiếu sáng trước ngõ nhà, tổng kinh phí thực hiện trên 357 triệu đồng. Huyện đoàn Tân Hiệp đã nhân rộng mô hình ở 11 xã, thị trấn, tổng chiều dài trên 27km, với tổng trị giá trên 520 triệu đồng, từ nguồn vận động các tổ chức, các doanh nghiệp, người dân đóng góp.

Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an huyện Giồng Riềng; mô hình *khéo vận động người dân hiến máu cứu người* của nhiều cơ sở đang thực hiện tốt và có sức lan tỏa.

Đặc biệt điển hình ông *Nguyễn Văn Thuận*, ấp Phú Hưởng, xã Đông Thái, huyện An Biên; ông *Đỗ Văn Sức*, doanh nghiệp tư nhân Thành Phát, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá; ông *Nguyễn Văn Dón*, Chi hội trưởng Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo, thị trấn Hòn Đất, huyện Hòn Đất, khéo vận động các cơ sở kinh doanh, doanh nghiệp, mạnh thường quân làm tốt công tác xã hội ở địa phương và hỗ trợ tiền cho hộ nghèo hằng tháng để điều trị bệnh...

Hiệu quả từ các mô hình, góp phần hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới của tỉnh; hiện nay toàn tỉnh có 78/117 (chiếm 66,6%) xã và huyện Tân Hiệp đạt chuẩn nông thôn mới, bình quân toàn tỉnh đạt 16,86% tiêu chí/xã. Huyện Gò Quao, Giồng Riềng đã thẩm định chuẩn bị công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

3.3. Lĩnh vực quốc phòng-an ninh: Hiệu quả từ những mô hình ở lĩnh vực này đã tập trung vận động phát huy sức mạnh, tinh thần đoàn kết của người dân trong đấu tranh tố giác tội phạm, giữ gìn trật tự an toàn xã hội ở địa bàn. Bằng nhiều cách làm sáng tạo, có ý nghĩa, các mô hình đã góp phần thiết thực vào công tác tuyên truyền, vận động, phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ Tổ quốc, từng bước đẩy lùi tội phạm, tệ nạn xã hội. Điển hình như: Mô hình *khéo vận động hội viên, phụ nữ tham gia bảo vệ đường biên cột mốc biên giới* của Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Giang Thành; mô hình *khéo vận động phát huy hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc* của Công an thành phố Hà Tiên; mô hình *khéo nâng cao hiệu quả đội dân phòng Cựu Chiến binh phòng chống tội phạm* của xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc; mô hình *nâng bước em đến trường* của Đoàn Biên phòng Phú Mỹ, huyện Giang Thành; mô hình *khéo vận động thành lập Tổ Dân phòng nữ tuần tra bảo vệ an ninh trật tự* của Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Linh Huỳnh, huyện Hòn Đất... Thông qua các mô hình tiêu biểu đã thu hút nhiều giai tầng trong xã hội tham gia, với nhiều cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khéo tuyên truyền vận động, khơi dậy truyền thống yêu nước, phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ cột mốc biên giới, bảo vệ an ninh trật tự, tăng cường nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân tại cơ sở.

3.4. Lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị: Hầu hết các mô hình trên lĩnh vực này đã có tác dụng tích cực trong việc phát huy tinh thần, trách nhiệm phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức; nhiều mô hình, điển hình “Dân vận khéo” gắn với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và vận động nhân dân giám sát, góp ý xây dựng chính quyền; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, công khai, minh bạch các chương trình, dự án, các khoản thu, chi ở địa phương; trách nhiệm, quyền hạn của chính quyền, của cán bộ, công chức nên tạo được sự đồng thuận trong nhân dân, tăng cường tiếp dân, đối thoại, hòa giải tại cơ sở, giải quyết những vấn đề bức xúc trong nhân dân. Hiệu quả từ các mô hình đã quan tâm giải quyết, xử lý hồ sơ của nhân dân nhanh gọn, sớm hơn thời

gian quy định, nâng cao mức độ hài lòng của nhân dân trong giao tiếp; thực hiện văn hóa ứng xử và hiệu quả hoạt động của bộ phận “Một cửa”. Điển hình như: Mô hình *khéo nâng cao mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân* của nhiều cơ sở thực hiện tốt; mô hình *khéo thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính* của Đội Pháp chế và cải cách hành chính thuộc Phòng Hồ sơ, Công an tỉnh.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội thực hiện tốt vai trò giám sát, chăm lo đời sống nhân dân; duy trì và phát triển các mô hình câu lạc bộ, lực lượng nòng cốt, cốt cán trong hoạt động của từng tổ chức tham gia Phong trào như: Mô hình *hòa giải khéo* của ấp Minh Cường, xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng; đặc biệt điển hình ông Nguyễn Thành Nhơn, Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp Thuận Hòa, xã Bình Sơn, huyện Hòn Đất với mô hình *khéo vận động làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở*, trong 5 năm qua, ông phối hợp với Ban lãnh đạo ấp hòa giải thành 63 vụ việc xích mích lớn, nhỏ trong cộng đồng dân cư; thường xuyên rà soát, theo dõi các vụ việc xảy ra, chủ động gặp gỡ hòa giải, đạt tình đạt lý, không để xảy ra đơn thư khiếu kiện trên địa bàn.

Các huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc thực hiện tốt các mô hình trên lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị, thể hiện được ý thức, tinh thần, trách nhiệm phục vụ nhân dân, chất lượng công việc của cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên, hạn chế sai sót trong giải quyết thủ tục hành chính, tỷ lệ trả kết quả đa số là đúng và sớm hơn quy định, được nhân dân tin tưởng, hài lòng hơn so với trước khi thực hiện đăng ký mô hình “Dân vận khéo”. Đối với Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị-xã hội xây dựng nhiều mô hình trong việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động gắn liền với các phong trào, các cuộc vận động của ngành dọc phát động; từng bước nâng cao chất lượng hoạt động của đoàn thể cơ sở, gần dân, hiểu dân, kịp thời phản ánh tâm tư nguyện vọng của người nhân. Qua đó, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, nâng cao ý thức tự quản của cộng đồng dân cư, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh

4. Kết quả nhân rộng các mô hình, điển hình

Phát huy sáng kiến trong xây dựng mô hình “Dân vận khéo” ở các lĩnh vực, nhiều mô hình thiết thực, có tác dụng tốt đang được cấp ủy, ban chỉ đạo các cấp hướng dẫn nhân rộng và có sức lan tỏa trên tất cả các lĩnh vực. Điển hình như Mô hình *khéo vận động thành lập tổ góp vốn xoay vòng mua bảo hiểm y tế*; mô hình 5 không, 3 sạch; mô hình *Hũ gạo tình thương*; mô hình *Khéo vận động nhân dân góp vốn xoay vòng phát triển kinh tế*; mô hình *Khéo vận động tổ chức bếp ăn từ thiện*; mô hình *Khéo vận động người dân hiến máu cứu người*; mô hình *Khéo vận động làm đường chiếu sáng đường nông thôn*, *Khéo vận động nâng cao chất lượng mô hình chính quyền phục vụ nhân dân*; mô hình *Khéo vận động nguồn lực cất nhà cho người nghèo*... đang phổ biến ở nhiều địa phương, cơ sở. Tuy nhiên, một số nơi còn ngán ngại nhân rộng mô hình, nhiều mô hình tiêu biểu, cần thiết đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của địa phương, cơ quan, đơn vị nhưng ít được quan tâm nhân rộng thực hiện.

5. Công tác sơ kết, tổng kết, khen thưởng

Đối với cấp cơ sở, hằng năm tổ chức hội nghị hoặc lồng ghép hội nghị tổng kết năm trong đó có sơ kết thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo” tại cơ sở, một số nơi khen thưởng kịp thời, động viên nhân rộng mô hình hiệu quả. Đối với cấp huyện và tương đương thực hiện tốt việc sơ kết, biểu dương khen thưởng giai đoạn 2016-2018 và tổng kết 2016-2020; Ban Chỉ đạo tỉnh đã ban hành Hướng dẫn số 15-HD/BCĐ, ngày 20-8-2018 của về công tác chuẩn bị và tổ chức hội nghị sơ kết biểu dương Phong trào thi đua “Dân vận khéo” cấp huyện và tương đương lần thứ nhất (giai đoạn 2016-2018), có 19/20 huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tổ chức hội nghị sơ kết, riêng Đảng ủy Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng báo cáo sơ kết (không tổ chức hội nghị).

Đến nay, các cấp ủy đã hoàn thành tổ chức tổng kết biểu dương, khen thưởng Phong trào thi đua “Dân vận khéo” ở từng cấp; một số cơ sở đảng trong cơ quan, doanh nghiệp có nhiều mô hình và 100% cơ sở đảng xã, phường, thị trấn tổ chức Hội nghị tổng kết giai đoạn 2016-2020; 18/19 đảng bộ cấp huyện và tương đương đã hoàn thành việc tổ chức Hội nghị tổng kết, biểu dương, khen thưởng (còn Đảng ủy khối Các cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh), cấp cơ sở tặng 1.802 giấy khen, cấp huyện và tương đương tặng 894 giấy khen, cấp tỉnh 230 bằng khen cho chủ thể mô hình tiêu biểu và tổ chức, cá nhân có thành tích tốt trong tham mưu, chỉ đạo thực hiện Phong trào thi đua 5 năm qua.

Nhìn chung, công tác sơ kết, tổng kết, khen thưởng được các cấp ủy quan tâm, một số nơi có chủ động tổ chức sơ kết biểu dương, khen thưởng mô hình đạt tiêu chí “Dân vận khéo” cấp cơ sở được kịp thời⁽¹²⁾, từ đó tác động tích cực đến ý thức phấn đấu của chủ thể mô hình; một số nơi có sáng tạo trong chỉ đạo thực hiện, bổ sung vào tiêu chí xét tổ chức đảng trong sạch vững mạnh⁽¹³⁾, một số nơi phối hợp chính quyền quan tâm hỗ trợ kinh phí kèm theo những mô hình được công nhận đạt tiêu chí “Dân vận khéo” nhằm động viên, khích lệ chủ thể mô hình duy trì thực hiện mô hình⁽¹⁴⁾.

Tuy nhiên, nhiều nơi chưa chủ động tổ chức sơ kết, tổng kết định kỳ theo hướng dẫn, phần lớn Ban Chỉ đạo tỉnh phải có hướng dẫn, nhắc lại; một số nơi tổ chức sơ kết, tổng kết để chạy theo thành tích, chưa hiệu quả, thiết thực. Cá biệt có nơi chưa quan tâm ngay từ khâu phát động đăng ký, công nhận mô hình, dẫn đến không đủ điều kiện tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết biểu dương theo chỉ đạo.

6. Phong trào thi đua tham gia Cuộc thi báo chí viết về tấm gương “Dân vận khéo”

Thực hiện Kế hoạch số 1273-KH/BDVTW, ngày 12-10-2017 của Ban Dân vận Trung ương và Hội Nhà báo Việt Nam về tổ chức Cuộc thi báo chí viết về tấm gương “Dân vận khéo” giai đoạn 2017-2020. Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp Hội Nhà báo tỉnh ban hành Kế hoạch số 73-KH/BDV-

¹² Cấp cơ sở thuộc các huyện U Minh Thượng, Kiên Hải, Kiên Lương, Hòn Đất tổ chức sơ kết, biểu dương, khen thưởng Phong trào thi đua “Dân vận khéo” hằng năm.

¹³ Đảng ủy khối Các cơ quan tỉnh (Đảng ủy khối CCQ-DN tỉnh), Đảng ủy Bệnh viện Đa khoa tỉnh; huyện An Minh.

¹⁴ Huyện Hòn Đất trao mỗi mô hình, điển hình được công nhận đạt tiêu chí “Dân vận khéo” là 200.000đ.

HNB về việc phát động tham gia Cuộc thi báo chí viết về tấm gương “Dân vận khéo” tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2018-2020, thành lập Hội đồng tuyển chọn, trao giải thưởng tác phẩm đạt giải tại tỉnh, đồng thời tuyển chọn những tác phẩm đủ điều kiện tham gia dự thi cấp toàn quốc.

Hàng năm công tác phối hợp giữa Ban Chỉ đạo Phong trào thi đua “Dân vận khéo” tỉnh phối hợp tốt với Hội đồng tuyển chọn giới thiệu những mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu, thiết thực để tác giả biên tập tác phẩm dự thi, định kỳ hàng năm tuyển chọn những tác phẩm tiêu biểu trao giải tại tỉnh. Kết quả 3 năm phát động có 470 tác phẩm dự thi với 3 thể loại¹⁵; trong đó có 123 tác phẩm đủ điều kiện dự thi cấp toàn quốc, có 03 tác phẩm được vào vòng chung kết; 33 tác phẩm đạt giải cấp tỉnh.

Nhìn chung, việc phối hợp triển khai Cuộc thi được thực hiện chặt chẽ, thường xuyên, hàng năm tỉnh đều có văn bản chỉ đạo nhắc nhở thực hiện đến các địa phương; kịp thời bổ sung, kiện toàn Hội đồng tuyển chọn cấp tỉnh, điều chỉnh bổ sung thể lệ Cuộc thi theo thể lệ Cuộc thi của Trung ương, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, duy trì tốt thông tin trao đổi giữa các cơ quan phối hợp. Ban Chỉ đạo Phong trào thi đua kịp thời cung cấp, giới thiệu những mô hình tiêu biểu cho tác giả biên tập tác phẩm dự thi đạt kết quả tốt, động viên kịp thời chủ thể mô hình tiếp tục duy trì phát huy tác dụng của mô hình.

Tuy nhiên, việc phối hợp ở một số địa phương, đơn vị từng lúc chưa chặt chẽ; việc phát động chưa tích cực, thiếu thường xuyên, còn lúng túng, bị động. Số lượng tác phẩm dự thi nhiều nhưng chất lượng chưa tương xứng; tác phẩm không đủ điều kiện khá nhiều; tác giả ít chú ý khai thác khía cạnh công tác dân vận của mô hình.

IV- NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM

1. Ưu điểm

Cấp ủy, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể chính trị-xã hội các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua có hiệu quả; nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể chính trị-xã hội, của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân về công tác dân vận và phong trào thi đua “Dân vận khéo” được nâng lên. Ban Chỉ đạo các cấp có nhiều cố gắng, tích cực chỉ đạo hoạt động của Phong trào thi đua, sâu sát cơ sở, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện theo chỉ đạo của Tỉnh ủy. Quan tâm chăm bồi, hướng dẫn, giúp đỡ, đôn đốc xây dựng mô hình, điển hình theo hệ thống dọc của các ngành đoàn thể trong thực hiện Phong trào thi đua. Đa số các chủ thể mô hình, điển hình có quyết tâm cao trong thực hiện, đề ra nhiều biện pháp mới, cách làm hay và đạt được nhiều kết quả tích cực.

Phong trào thi đua “Dân vận khéo” đã phát triển rộng khắp các lĩnh vực, xuất hiện nhiều ở những nơi khó khăn, góp phần tháo gỡ những vướng mắc trong

¹⁵ Báo in có 111 tác phẩm dự thi, báo hình có 123 tác phẩm dự thi, báo nói có 41 tác phẩm dự thi.

thực hiện nhiệm vụ, thúc đẩy phát triển kinh tế, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn dân cư, nhất là xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, thúc đẩy làm phong phú, hiệu quả thêm các phong trào yêu nước, các cuộc vận động ở địa phương, cơ quan, đơn vị, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, góp phần thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra.

2. Hạn chế và nguyên nhân

Một số cấp ủy, người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị, địa phương nhận thức chưa đầy đủ về trách nhiệm, tác dụng của Phong trào thi đua nên thiếu quan tâm chỉ đạo. Trách nhiệm của một số thành viên trong ban chỉ đạo chưa cao, chưa nghiên cứu các văn bản để hướng dẫn, đôn đốc thực hiện. Việc phát động đăng ký, xây dựng mô hình, điển hình đôi khi còn lúng túng, bị động; số lượng mô hình, điển hình có tăng nhưng chất lượng có mặt còn hạn chế, mô hình dễ tháo gỡ khó khăn chưa đáp ứng yêu cầu, chưa tích cực nhân rộng mô hình có tác dụng tốt nên tính lan tỏa của Phong trào thi đua có mặt bị hạn chế.

Nguyên nhân của những hạn chế trên là do một số cấp ủy, chính quyền chưa thường xuyên quan tâm đúng mức, ít kiểm tra đôn đốc, uốn nắn, định hướng và tạo điều kiện tốt để thực hiện; vai trò của ban chỉ đạo các cấp từng lúc còn hạn chế, thiếu chủ động, còn trông chờ vào sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện từng lúc chưa thường xuyên, nên chưa kịp thời chỉ đạo chấn chỉnh những hạn chế, khó khăn; một số thành viên chưa nghiên cứu kỹ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nên chưa phát huy tốt vai trò thành viên trong ban chỉ đạo cùng cấp.

3. Một số kinh nghiệm

Thứ nhất, nơi nào cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương thấy được vai trò, tầm quan trọng của Phong trào thi đua; có trách nhiệm trong việc lãnh đạo, tổ chức quán triệt kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên thì việc thực hiện luôn chủ động, chính xác, hiệu quả.

Thứ hai, cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải bám vào nhiệm vụ chính trị đang tập trung chỉ đạo thực hiện để xây dựng Phong trào thi đua gắn với các cuộc vận động, các phong trào hành động cách mạng tại địa phương thì Phong trào thật sự góp phần thúc đẩy thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, giải quyết được những khó khăn, làm đa dạng hóa các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương, đơn vị và cơ sở và ngược lại.

Thứ ba, ban chỉ đạo và cơ quan thường trực ban chỉ đạo nơi nào làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, chủ động phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan thì nơi đó có Phong trào thi đua phát triển rộng khắp trong hệ thống chính trị,

V- NHIỆM VỤ TIẾP TỤC THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA “DÂN VẬN KHÉO” GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Các cấp ủy đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tổ chức triển khai, quán triệt thực hiện Chương trình hành động số 40-CTr/TU, ngày 27-8-2013 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới (gọi tắt là Nghị quyết số 25-NQ/TW); Kết luận số 43-KL/TW, ngày 07-01-2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW; Quyết định số 09-QĐ/TU, ngày 13-10-2010 về thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Quan tâm đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận, tăng cường giúp cơ sở nâng lên năng lực tổ chức thực hiện; nâng lên trách nhiệm công tác dân vận của cán bộ, đảng viên và nhân dân, có biện pháp đổi mới tư duy, phương thức công tác dân vận và tiếp tục chỉ đạo phát động thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ sở; chỉ đạo, định hướng nội dung xây dựng mô hình trong hệ thống ngành nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn; quan tâm chỉ đạo nhân rộng những mô hình thiết thực ở những lĩnh vực cần thiết.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo ủy ban nhân dân các cấp tiếp tục triển khai, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận chính quyền; Kế hoạch số 12-KH/TU, ngày 25-4-2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14-7-2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp, Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 16-5-2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới. Đẩy mạnh thực hiện Phong trào thi đua trong hệ thống chính quyền, các cơ quan nhà nước; tập trung xây dựng mô hình, điển hình trên tất cả các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực có liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng đến người dân.

Chỉ đạo cân đối ngân sách tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức chi thực hiện Phong trào thi đua cho từng cấp đến năm 2025.

3. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các hội quần chúng lãnh đạo các đoàn thể, các hội phát huy tốt vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các giai tầng trong xã hội tích cực tham gia Phong trào thi đua; tiếp tục định hướng nội dung xây dựng mô hình của hệ thống đoàn thể gắn với thực hiện nhiệm vụ của đoàn thể đang tập trung chỉ đạo; thực hiện tốt vai trò thành viên ban chỉ đạo cùng cấp. Chủ trì phối hợp, giúp đỡ, hướng dẫn các hội quần chúng, các tổ chức xã hội, từ thiện, tôn giáo tích cực đăng ký thực hiện Phong trào thi đua.

4. Các cấp ủy thành lập ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo” đến năm 2025 do thường trực cấp ủy làm trưởng ban, giao cho ban dân vận cấp ủy cùng cấp làm cơ quan thường trực của ban chỉ đạo, trực tiếp tham mưu giúp cấp ủy hướng dẫn, phát động thực hiện Phong trào. Hằng

năm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công tác dân vận và phương pháp xây dựng mô hình, điển hình “Dân vận khéo” cho ban chỉ đạo, cán bộ dân vận, đoàn thể, hội quần chúng... giúp cấp ủy tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, khảo sát việc thực hiện; tham mưu cấp ủy sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng, rút kinh nghiệm nhân rộng những kinh nghiệm tốt.

5. Giao Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục triển khai thực hiện Phong trào thi đua, hằng năm tổ chức sơ kết, năm 2025 tổ chức hội nghị tổng kết, biểu dương, khen thưởng ở các cấp vào dịp kỷ niệm 95 năm Ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng (15-10-2025). *Ban*

Nơi nhận:

- Ban Dân vận TW (HN, TP.HCM),
- Thường trực HĐND tỉnh,
- BCS đảng UBND tỉnh,
- Các ban, sở, ngành, đoàn thể, hội quần chúng cấp tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, ĐUTT,
- Ban dân vận các huyện, thành ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Đặng Tuyết Em